QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. — Nay giao cho Tổng Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sau khi có sự thỏa thuận của Hội đồng tài chính — tiền tệ Nhà nước quy định và công bố tỷ giá của đồng Việt Nam với các ngoại tệ ngoài các nước xã hội chủ nghĩa, theo nguyên tắc thời giá trừ lùi từ 10 đến 30%, cá biệt đến 50%.

Điều 2. — Tỷ giá nói ở điều 1 áp dụng trong việc mua, bán, chuyển đổi ngoại tệ giữa Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam với các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, các tổ chức quốc tế thường trú tại Việt Nam, các tổ chức liên doanh hoạt động theo Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; góp vốn của bên Việt Nam với bên nước ngoài và áp dụng trong kinh doanh ngoại tệ của Ngân hàng và của các tổ chức kinh doanh, dịch vụ thu ngoại tệ.

Điều 3. — Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ. Tổng Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

ĐỖ MƯỜI

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 276-CT ngày 25-10-1988 về việc sửa đổi chế độ phụ cấp ưu đãi đối với cán bộ hoạt động cách mạng trước năm 1945.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ ý kiến Ban Bí thư,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Từ tháng 10 năm 1988 nâng mức phụ cấp thâm niên ưu đãi đối với cán bộ hoạt động cách mạng trước năm 1945, kể cả đương chức và nghỉ hưu (mức phụ cấp quy định tại điều 1 Quyết định số 348-CT ngày 4-11-1985 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng) từ 20 đồng/tháng lên 30 đồng/tháng.

2. Bộ Lao động — Thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện khoản phụ cấp này.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng
Phó Chủ tịch
VÕ VĂN KIỆT

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 279-CT ngày 29-10-1988 về việc thống nhất kinh doanh xăng dầu vào Tổng Công ty xăng dầu (Bộ Vật tư).

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Nghị quyết số 3-NQ/HNTƯ của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 3 (khóa VI);

Căn cứ Quyết định số 231-HĐBT ngày 31-12-1987 của Hội đồng Bộ trưởng về

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

chuyển ngành vật tư sang hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa và sắp xếp lại tổ chức kinh doanh vật tư ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Vật tư, Bộ Kinh tế đối ngoại và Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. — Giao nhiệm vụ cho Tổng Công ty xăng dầu (Bộ Vật tư) thống nhất kinh doanh xăng dầu trong cả nước từ nhập khẩu đến bán cho các nhu cầu tiêu dùng.

Điều 2. — **Nhập khẩu xăng dầu :**

1. Để bảo đảm nhu cầu xăng dầu cho nền kinh tế quốc dân, Tổng Công ty xăng dầu được phép :

a) Trực tiếp nhập khẩu xăng dầu, kể cả dầu hỏa và dầu mỡ kỹ thuật từ các nguồn :

— Nguồn nhập khẩu tập trung của Nhà nước theo Hiệp định ký kết giữa Chính phủ ta và Chính phủ các nước khác (trừ các Hiệp định hợp tác chuyên ngành).

— Nguồn nhập khẩu của Tổng Công ty bằng vốn ngoại tệ tự có hoặc đi vay ; liên doanh, liên kết với các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước theo đúng pháp luật và theo nguyên tắc tự hoàn trả vốn, lãi vay.

b) Mua dầu thô, thuê chế biến rồi đưa sản phẩm chế biến về nước.

c) Mua và bán xăng dầu trên thị trường quốc tế ; tái xuất khẩu xăng dầu nếu xét thấy có lợi.

d) Làm đại lý độc quyền bán xăng dầu và làm dịch vụ cho các hãng nước ngoài.

đ) Làm đại lý độc quyền nhập khẩu xăng dầu theo sự ủy thác của các chủ hàng trong và ngoài nước.

e) Được cử đại diện của mình trong cơ quan Thương vụ nước ta tại các nước có quan hệ mua bán xăng dầu với khối lượng lớn trên cơ sở tự chịu chi phí cho hoạt động của đại diện của mình ở nước ngoài.

2. Bộ Kinh tế đối ngoại chuyển giao nhiệm vụ nhập khẩu xăng dầu gồm cả dầu hỏa và dầu mỡ kỹ thuật của Tổng Công Ty xuất nhập khẩu khoáng sản sang Tổng Công ty xăng dầu (Bộ Vật tư) cùng nhân sự tương ứng và các hồ sơ liên quan.

Tổng Công ty xăng dầu chịu sự quản lý Nhà nước của Bộ Kinh tế đối ngoại về các hoạt động ngoại thương của mình.

3. Các chủ hàng trong nước có xăng dầu nhập khẩu theo Hiệp định hợp tác chuyên ngành hoặc có ngoại tệ muốn nhập khẩu thêm xăng dầu, đều phải ủy thác cho Tổng Công ty xăng dầu tiếp nhận và nhập khẩu.

Điều 3.— **Bán xăng dầu :**

1. Xăng dầu nhập khẩu theo Hiệp định của Chính phủ :

a) Phần xăng dầu được cân đối theo chỉ tiêu pháp lệnh (hoặc đặt hàng) bán đủ số lượng, chất lượng đúng địa chỉ và theo giá chỉ đạo.

Đối với các cơ sở sản xuất được Nhà nước giao chỉ tiêu pháp lệnh sản xuất (hoặc đặt hàng), Tổng Công ty xăng dầu có trách nhiệm phối hợp với bên thứ 3 (đơn vị được Nhà nước chỉ định đặt mua sản phẩm) để ký hợp đồng bán xăng dầu cho cơ sở sản xuất theo nguyên tắc phối hợp cung ứng — sản xuất — tiêu thụ; tạm ngừng bán theo yêu cầu chính thức

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

của bên thứ 3 nếu cơ sở sản xuất không sản xuất hoặc không giao sản phẩm đúng và đủ theo chỉ tiêu pháp lệnh (hoặc đặt hàng Nhà nước).

Khi ngừng bán phải báo cáo kịp thời cho Bộ chủ quản và các cơ quan hữu quan biết; đồng thời các bên liên quan phải gặp nhau để quyết toán hợp đồng.

Nguyên tắc này cũng được áp dụng đối với phần xăng dầu bán theo chỉ tiêu pháp lệnh cho xây dựng, vận tải và các yêu cầu khác của Nhà nước.

b) Đối với phần xăng dầu không cân đối theo chỉ tiêu pháp lệnh, Tổng Công ty bán theo giá bảo đảm kinh doanh. Tổng Công ty xăng dầu có trách nhiệm tổ chức mạng lưới bán lẻ, phân bố điều hòa nguồn, phục vụ các thành phần kinh tế, các vùng lãnh thổ trên cơ sở hạn mức kế hoạch hướng dẫn của Nhà nước.

2. Các chủ hàng trong nước có xăng dầu thuộc nguồn ghi ở điểm 3, điều 2, nếu dùng không hết muốn bán thì phải bán lại cho Tổng Công ty xăng dầu hoặc giao cho Tổng Công ty xăng dầu bán theo chế độ ủy thác.

3. Dầu hỏa nhập khẩu theo Hiệp định Chính phủ, Tổng Công ty xăng dầu bán tại cảng cho các tổ chức thương nghiệp bán buôn do Bộ Nội thương chỉ định theo giá bán buôn hàng nhập khẩu.

Các tổ chức bán buôn và bán lẻ dầu hỏa thuộc ngành Nội thương cũng phải thực hiện các nguyên tắc nói ở điều 5 của Quyết định này.

4. Xăng dầu do Tổng Công ty tự tạo nguồn được bán theo phương thức thỏa thuận.

5. Giá chỉ đạo, giá bảo đảm kinh doanh nói ở điểm 1 trên đây đều phải tuân thủ chính sách giá của Nhà nước.

Điều 4.— Tổng Công ty xăng dầu dùng vốn tự có và vốn vay Ngân hàng để thanh toán tiền mua xăng dầu của các chủ hàng nước ngoài qua Ngân hàng Ngoại thương. Việc thanh toán, hạch toán trong nước phải theo đúng Pháp lệnh kế toán thống kê và các quy định về tài chính của Nhà nước.

Điều 5.— Bộ Vật tư có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn Tổng Công ty xăng dầu tổ chức lại hệ thống kinh doanh của mình trong toàn quốc bảo đảm các yêu cầu sau đây:

— Xăng dầu đi từ cửa khẩu đến hộ tiêu dùng theo đường ngắn nhất.

— Thống nhất mạng lưới kinh doanh xàng dầu trong cả nước (từ Tổng Công ty đến đại lý bán lẻ) thực hiện một vốn lưu động, một chiết khấu lưu thông chung cho toàn ngành hàng. Đối với nguồn xăng dầu Nhà nước nhập theo Hiệp định và giao chỉ tiêu pháp lệnh bán theo giá chỉ đạo hoặc chỉ tiêu hướng dẫn bán theo giá bảo đảm kinh doanh, Tổng Công ty xăng dầu hạch toán tự trang trải chi phí trên cơ sở chiết khấu được duyệt. Đối với các nguồn xăng dầu khác, Tổng Công ty xăng dầu phải bảo đảm tự trang trải cả vốn và chi phí lưu thông.

— Hàng năm Tổng Công ty xăng dầu phải thực hiện việc tổng quyết toán (hiện vật và tài chính) với Nhà nước, trong đó có phân định rõ theo từng nguồn.

— Tổng Công ty thực hiện việc điều hòa phí lưu thông theo nguyên tắc lấy gần

LawSoft Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

bù xa, không để giá bán lẻ ở các vùng xa xôi hẻo lánh quá chênh lệch với giá ở các vùng khác.

Điều 6. — Ủy ban Kế hoạch Nhà nước phân bổ kim ngạch nhập khẩu xăng dầu thuộc Hiệp định Chính phủ theo kế hoạch dài hạn hoặc hàng năm cho Tổng Công ty xăng dầu. Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Bộ Vật tư giao kế hoạch pháp lệnh và kế hoạch hướng dẫn bán xăng dầu nói ở mục 1, điều 3 cho Tổng Công ty xăng dầu.

Bộ Kinh tế đối ngoại, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn, giải quyết các vấn đề về vốn, tín dụng và thanh toán ngoại tệ và tiền trong nước trong việc mua, bán xăng dầu và thuê chở xăng dầu về nước.

Bộ Kinh tế đối ngoại và Bộ Vật tư chịu trách nhiệm trước Hội đồng Bộ trưởng chỉ đạo chặt chẽ về mọi mặt việc chuyển giao nhiệm vụ nhập khẩu xăng dầu từ Tổng Công ty xuất nhập khẩu khoáng sản (Bộ Kinh tế đối ngoại) sang Tổng Công ty xăng dầu (Bộ Vật tư) nhanh, gọn nhưng phải bảo đảm quá trình nhập khẩu, vận tải, cung ứng xăng dầu được liên tục, nhất thiết không được để gây ra ách tắc sản xuất và giao thông trong nước. Việc bàn giao phải làm xong trước ngày 30 tháng 11 năm 1988.

Điều 7. — Bãi bỏ những quy định trước đây trái với Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 8. — Các đồng chí Bộ trưởng Bộ Vật tư, Bộ Kinh tế đối ngoại, Bộ Tài chính, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Tổng Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Thủ trưởng các Bộ, các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng
Phó Chủ tịch
TRẦN ĐỨC LƯƠNG

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG XUẤT BẢN
In tại Nhà máy in Tiến Bộ — Hà Nội